

Số: 07 /TTr-HĐQT

Gia Lâm, ngày 30 tháng 03 năm 2026

### TỜ TRÌNH

V/v: **Sửa đổi và bổ sung Điều lệ, các Quy định, Quy chế hoạt động của Công ty cổ phần môi trường đô thị Gia Lâm**

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần MTĐT Gia Lâm

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm.*

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, các Quy định, Quy chế hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm như sau:

- Sửa đổi điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần môi trường đô thị Gia Lâm. (Có phụ lục chi tiết kèm theo)

- Sửa đổi, bổ sung các Quy định, Quy chế hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm: (Có phụ lục chi tiết kèm theo)

\* Lý do sửa đổi và bổ sung: Nhà nước có các thay đổi về Chính sách ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Dương Mạnh Lương**

## MỤC LỤC

(Kèm theo tờ trình số: 07/TTr-HĐQT ngày 30/03/2026)

TT	TÊN QUY ĐỊNH, QUY CHẾ	NGÀY BAN HÀNH	GHI CHÚ
1	Điều lệ Công ty		
2	Thỏa ước lao động tập thể		
3	Quy chế quản lý Tài chính		
4	Quy chế Phân phối tiền lương và các khoản phải trả cho người lao động		

## BẢNG SO SÁNH CÁC ĐIỀU KHOẢN CÓ THAY ĐỔI GIỮA ĐIỀU LỆ NĂM 2016 VÀ ĐIỀU LỆ NĂM 2026

Bảng dưới đây tổng hợp các điều khoản có thay đổi hoặc có sự cập nhật đáng chú ý giữa Điều lệ tổ chức và hoạt động năm 2016 và Điều lệ năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm.

Điều / Nội dung	Điều lệ 2016	Điều lệ 2026
<p>Phân căn cứ ban hành</p>	<p>Viện dẫn hệ thống căn cứ pháp lý tại thời điểm cổ phần hóa, như Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản liên quan giai đoạn 2011 – 2015:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- “Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Căn cứ Luật kế toán được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2003;</li> <li>- Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13;</li> <li>- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11;</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần;</li> </ul>	<p>Cập nhật hệ thống căn cứ pháp lý mới theo quy định hiện hành, gồm Luật Doanh nghiệp 2020, Luật sửa đổi 2025 và các văn bản mới về quản lý vốn Nhà nước, quản trị doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- “Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 (sau đây gọi tắt là Luật Doanh nghiệp);</li> <li>- Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;</li> <li>- Căn cứ Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/06/2025;</li> <li>- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 của Chính phủ về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;</li> </ul>

	<p>- Căn cứ Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;</p> <p>- Căn cứ Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hoá của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành Công ty cổ phần;</p> <p>- Căn cứ Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/9/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần”</p>	<p>- Căn cứ Thông tư số 32/2021/TT-BTC ngày 17/05/2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ chuyển đổi thành công ty cổ phần;</p> <p>- Căn cứ Thông tư số 46/2021/TT-BTC ngày 23/06/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần”</p>
<p>Điều 1. Giải thích từ ngữ</p>	<p>Khoản 4 dẫn chiếu Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; các khái niệm khác theo hệ thống cũ:</p> <p>“Luật Doanh nghiệp: là luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014”</p>	<p>Khoản 4 được cập nhật thành Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật sửa đổi số 76/2025/QH15; các khái niệm còn lại cơ bản giữ nguyên:</p> <p>“Luật Doanh nghiệp: là luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025.”</p>
<p>Điều 3. Hình thức tổ chức và tư cách pháp nhân</p>	<p>Xác định công ty được thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ Chi nhánh Xi nghiệp Môi trường Đô thị Gia Lâm thành công ty cổ phần:</p> <p>“Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm được thành lập trên cơ sở chuyển đổi Chi nhánh Xi nghiệp Môi trường Đô thị Gia Lâm - trực thuộc Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội thành Công ty cổ phần, hạch toán kinh tế độc lập, tự chịu về tài chính, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.”</p>	<p>Bổ sung rõ: công ty là doanh nghiệp nhà nước, do Nhà nước nắm giữ 64% vốn điều lệ; đồng thời vẫn giữ nội dung về tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản:</p> <p>“Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm là Doanh nghiệp nhà nước, do Nhà nước nắm giữ 64% vốn điều lệ.</p> <p>Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm được thành lập trên cơ sở chuyển đổi Chi nhánh Xi nghiệp Môi trường Đô thị Gia Lâm - trực thuộc Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội thành Công ty cổ phần, hạch toán kinh tế độc lập, tự chịu về tài chính, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.”</p>
<p>Điều 4. Ngành nghề kinh doanh</p>	<p>Khoản 2 là bảng ngành nghề kinh doanh theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTg</p>	<p>Cập nhật mã ngành mới theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg, không thay đổi bản chất ngành nghề kinh doanh (Theo bảng kèm theo)</p>
<p>Điều 6. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động</p>	<p>Xác định nguyên tắc tổ chức và hoạt động của công ty:</p>	<p>Giữ nguyên nội dung cơ bản và bổ sung, làm rõ thêm:</p> <p>1. “Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ và tôn trọng pháp</p>

	<p>“1. Công ty có phần Môi trường Đô thị Gia Lâm tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ và tôn trọng pháp luật.</p> <p>2. Cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty có phần Môi trường Đô thị Gia Lâm là Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).</p> <p>3. Hội đồng quản trị (HDQT) là cơ quan quản lý Công ty, do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm.</p> <p>4. Ban kiểm soát là cơ quan kiểm soát hoạt động của Công ty có phần do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm.</p> <p>5. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>6. Giám đốc công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, trực tiếp điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty</p> <p>7. Thẻ thức sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty:</p> <p>a) Đại hội đồng cổ đông công ty có phần bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ được thể hiện dưới hình thức Phụ lục hoặc ban hành điều lệ mới, trình tự thủ tục thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Phụ lục kèm theo (nếu có).”</p>	<p>luật. Công ty có phần Môi trường Đô thị Gia Lâm tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty.</p> <p>2. Cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty có phần Môi trường Đô thị Gia Lâm là Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).</p> <p>3. Hội đồng quản trị (HDQT) là cơ quan quản lý Công ty, do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm.</p> <p>4. Ban kiểm soát là cơ quan kiểm soát hoạt động của Công ty có phần do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm.</p> <p>5. Công ty có phần Môi trường Đô thị Gia Lâm chỉ có một (01) Người đại diện theo pháp luật. Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>6. Giám đốc công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.</p> <p>7. Thẻ thức sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty:</p> <p>c) Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty có phần bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d) Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ được thể hiện dưới hình thức Phụ lục hoặc ban hành điều lệ mới, trình tự thủ tục thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Phụ lục kèm theo (nếu có).”</p>
<p>Điều 11. Quyền của cổ đông phổ thông</p>	<p>Khoản 3:  “3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	<p>Chuẩn hóa lại thành khoản và điểm (a, b, c, d...), nội dung quyền cơ bản giữ nguyên nhưng trình bày rõ ràng hơn.  “3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>

<p>a) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p> <p>b) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá 06 (sáu) tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;</p> <p>Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập thành văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản này phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác mà gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc của các cổ đông khác thì phải bồi hoàn vật chất một cách thỏa đáng theo quyết định của Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc.</p>	<p>c) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p> <p>d) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá 06 (sáu) tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;</p> <p>Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông mà gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc của các cổ đông khác thì phải chịu trách nhiệm bồi hoàn vật chất một cách thỏa đáng theo quyết định của Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc.</p>
<p>4. Quy định về việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này được thực hiện như sau:</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm thỏa mãn các điều kiện quy định đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất ngay khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>4. Quy định về việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này được thực hiện như sau:</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên</p>

		<p>được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.</p>
<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông</p>	<p>Quy định theo khung của Luật Doanh nghiệp 2014.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thanh toán đủ tiền mua cổ phần đã cam kết mua theo quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần.</li> <li>2. Tuân thủ Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.</li> <li>3. Chấp hành các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</li> <li>4. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</li> <li>5. Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Vi phạm pháp luật;</li> <li>b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</li> <li>c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước ngày cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.</li> </ol> </li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung vào Khoản 1 trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ cổ phần theo quy định Luật Doanh nghiệp 2020;</li> <li>- Bổ sung Khoản 4 nghĩa vụ bảo mật thông tin: <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thanh toán đủ tiền mua cổ phần đã cam kết mua theo quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.</li> </ol> </li> <li>2. Tuân thủ Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.</li> <li>3. Chấp hành các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</li> <li>4. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.</li> <li>5. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</li> <li>6. Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Vi phạm pháp luật;</li> <li>b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ</li> </ol> </li> </ol>

		<p><i>lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</i></p> <p>c) <i>Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.</i></p>
<p>Điều 16. Bán và chuyển nhượng cổ phần</p>	<p>Khoản 3: Quy định căn cứ về việc chuyển nhượng cổ phần được mua ưu đãi thuộc sở hữu của người lao động Công ty theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại Công ty theo <b>Nghị định 126/2017/NĐ-CP</b></p> <p>“Việc chuyển nhượng cổ phần được mua ưu đãi thuộc sở hữu của người lao động Công ty theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại Công ty được thực hiện theo quy định tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành Công ty cổ phần. Trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết thì phải bán lại cho Công ty cổ phần toàn bộ số cổ phần đã được mua thêm với giá sát với giá giao dịch trên thị trường nhưng không vượt quá giá đã được mua tại thời điểm cổ phần hóa.”</p>	<p>Khoản 3: Cập nhật căn cứ mới về việc chuyển nhượng cổ phần được mua ưu đãi thuộc sở hữu của người lao động Công ty theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại Công ty được thực hiện theo quy định tại Nghị định 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết thì phải bán lại cho Công ty cổ phần toàn bộ số cổ phần đã được mua thêm với giá sát với giá giao dịch trên thị trường nhưng không vượt quá giá đã được mua tại thời điểm cổ phần hóa.”</p>
<p>Điều 26. Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Khoản 2: Quy định về quyền, nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>“2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên thành viên Ban Kiểm soát.</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng số giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>e) Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>f) Quyết định mua lại trên 10% (mười phần trăm) tổng số cổ</p>	<p>Bổ sung điểm i, điểm j, điểm k Khoản 2 về quyền, nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>“2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>e) Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>f) Quyết định mua lại trên 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần đã</p>

	<p><i>phần đã ban của mỗi loại;</i></p> <p>g) Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty (nếu có);</p> <p>h) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.”</p>	<p><i>bán của mỗi loại;</i></p> <p>g) Xem xét và xử lý các vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;</p> <p>h) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>j) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;</p> <p>l) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>
<p>Điều 46. Giám đốc công ty</p>	<p>Xác định Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm và là người điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.</p> <p>“4. Tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc:</p> <p>Có đủ kiến thức và kinh nghiệm quản lý Công ty. Cụ thể: Tốt nghiệp đại học trở lên, có kinh nghiệm làm công việc quản lý, điều hành trong lĩnh vực hành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.</p> <p>Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức tốt, hiểu biết pháp luật.</p> <p>Các quy định khác theo quy định của Pháp luật.”</p>	<p>Bổ sung điểm a, điểm b Khoản 4 về tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc:</p> <p>“4. Tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ;</p> <p>c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty. Cụ thể: Tốt nghiệp đại học trở lên, có kinh nghiệm làm công việc quản lý, điều hành trong lĩnh vực hành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.</p> <p>d) Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức tốt, hiểu biết pháp luật.</p> <p>e) Các quy định khác theo quy định của Pháp luật.”</p>
<p>Điều 67. Giải thể</p>	<p>Xác định các trường hợp giải thể doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp 2020:</p> <p>Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm chỉ giải thể trong các trường hợp sau:</p>	<p>- Bổ sung khoản 2 về điều kiện giải thể doanh nghiệp;</p> <p>- Chuẩn hóa lại thành khoản và điểm (a, b, c)</p> <p><b>1.</b> Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm chỉ giải thể trong các</p>

	<p>a) Theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông với công ty cổ phần;</p> <p>b) Công ty không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;</p> <p>c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.</p>	<p>trường hợp sau:</p> <p>d) Theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông với công ty cổ phần;</p> <p>e) Công ty không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;</p> <p>f) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.</p> <p><b>2.</b> Doanh nghiệp chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác và không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc Trọng tài. Người quản lý có liên quan và doanh nghiệp quy định tại điểm d khoản 1 Điều này cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ của doanh nghiệp.</p>
--	--	---

Các điều khoản còn lại giữ nguyên hoặc cập nhật theo Phụ lục I sửa đổi điều lệ ngày 18/06/2021

**Bảng ngành nghề kinh doanh sau khi cập nhật theo quyết định 36/2025/QĐ-TTg**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
2	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312
3	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
4	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
5	<b>Thu gom rác thải không độc hại</b>	<b>3811 (Chính)</b>
6	Thu gom rác thải độc hại	3812
7	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

8	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
9	Tái chế phế liệu	3830
10	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Quản lý vận hành trạm và xử lý nước thải, nhà máy xử lý rác, bãi rác, bãi bùn, xử lý bùn	3900
11	Xây dựng nhà để ở	4101
12	Xây dựng nhà không để ở	4102
13	Xây dựng công trình đường sắt	4211
14	Xây dựng công trình đường bộ <i>Chi tiết:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ;</li> <li>- Các công việc bề mặt trên đường phố, đường bộ, đường cao tốc, cầu công;</li> <li>- Rải nhựa đường;</li> <li>- Sơn đường và các loại sơn khác;</li> <li>- Lắp đặt các đường chắn, các dấu hiệu giao thông và các thứ tương tự;</li> </ul>	4212
15	Xây dựng công trình điện	4221
16	Xây dựng công trình cấp, thoát nước <i>Chi tiết: Xây dựng các công trình hệ thống nước thải, bao gồm cả sửa chữa; Xây dựng đường ống và hệ thống nước</i>	4222
17	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
18	Xây dựng công trình công ích khác	4229
19	Xây dựng công trình thủy	4291

20	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
21	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
22	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp</i>	4299
23	Phá dỡ	4311
24	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25	Lắp đặt hệ thống điện <i>Chi tiết: Duy trì, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng</i>	4321
26	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
27	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531
29	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662
30	Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4782
31	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa <i>Chi tiết: Đại lý (Trừ hoạt động bán đấu giá)</i>	4610
32	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
33	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
36	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i>	7490

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn về công nghệ khác;</li> <li>- Hoạt động tư vấn môi trường</li> </ul>		
37	Cho thuê xe có động cơ		7710
38	Cung ứng lao động tạm thời		7821
39	Vệ sinh chung nhà cửa		8121
40	<p>Dịch vụ vệ sinh khác</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, tòa nhà bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan, các cơ sở kinh doanh, các tòa dân cư và các khu nhà đa mục tiêu khác;</li> <li>- Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống;</li> <li>- Vệ sinh đường xá</li> <li>- Vệ sinh và bảo dưỡng bể bơi;</li> <li>- Dịch vụ tẩy uế và tiệt trùng;</li> <li>- Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu.</li> </ul>		8129
41	Dịch vụ cảnh quan		8130
42	Đào tạo trung cấp		8532
43	Hoạt động hỗ trợ giáo dục khác		8569

## QUY CHẾ TIỀN LƯƠNG ĐIỀU CHỈNH:

Điều khoản thay đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới
Điều khoản điểm 2	<p><b>Chi độc hại</b></p> <p>Mức độc hại x số công thực tế (căn cứ yếu tố độc hại) áp dụng cho toàn bộ công nhân viên trong Công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nhân DTVS, duy trì thoát nước, duy trì cây xanh, lái xe; nhóm gián tiếp, phụ trợ làm trong môi trường có yếu tố độc hại: 20.000đ/công</li> <li>- Bảo vệ tại Bãi Kiêu Ky và trạm Bồ Đề; công nhân quét dọn trạm Bồ Đề: 13.000đ/công</li> </ul>	<p>Bổ sung thêm:</p> <p>Căn cứ số tiền độc hại tính toán theo số công thực tế hàng tháng, khoản chi độc hại cho người lao động sẽ được quy đổi tương đương ra hiện vật. Công ty sẽ cấp hiện vật cho người lao động để người lao động có trách nhiệm tự bồi dưỡng theo quy định.</p>
Điều khoản điểm 3	<p><b>Chi ăn ca:</b></p> <p>Mức 30.000 đ/công x số công thực tế</p>	<p>Mức 50.000 đ/công x số công thực tế</p>
Điều khoản điểm 4, 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xăng xe</li> <li>- Điện thoại</li> </ul>	<p>Chuyển 2 nội dung này khỏi quy chế tiền lương, sang quy chế tài chính</p>
Điều khoản điểm 6, 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mức khoán làm vệ sinh xe, vá lốp</li> <li>- Mức khoán kiểm tra xe định kỳ xe chuyên dùng, xe thang s/c điện, kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thiết bị tại Trạm nén ép rác Bồ Đề</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xóa bỏ nội dung khoán rửa xe và lốp và khoán kiểm tra sửa chữa xe và trạm Bồ Đề khỏi quy chế tiền lương (đã có ở quy chế tài chính)</li> <li>- Phân khoán rửa thùng 240l và khoán công nghệ thông tin vẫn giữ nguyên.</li> </ul>
Điều khoản điểm 8, 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoán chi phí sửa dưỡng, bảo dưỡng và thay thế phụ tùng xe lôi điện, xe lôi xăng</li> <li>- Khoán chi phí sạc điện, gửi xe xe lôi điện trên địa bàn huyện Gia Lâm</li> </ul>	<p>Xóa bỏ 2 nội dung này khỏi quy chế tiền lương (đã có ở quy chế tài chính)</p>
Điều 13 mục 1	<p><b>Lương làm thêm giờ Phục vụ ngày lễ, tết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động làm thêm giờ được trả lương tính theo đơn giá tiền lương hoặc tiền lương theo công việc đang làm như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vào ngày thường, ít nhất bằng 150%;</li> <li>+ Vào ngày nghỉ hàng tuần, ít nhất bằng 200%;</li> <li>+ Vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ có hưởng lương, ít nhất bằng 300% chưa kể tiền lương ngày lễ, ngày nghỉ có hưởng lương đối với người lao động hưởng lương ngày.</li> </ul> </li> </ul>	<p>Vẫn giữ nguyên nội dung về hệ số % nhân lên đối với làm thêm giờ phục vụ ngày lễ tết nhưng đơn giá ngày công áp theo tiền lương tối thiểu vùng (hiện công ty đang thuộc vùng I) x hệ số ngày lễ tết (ko áp theo tiền lương đang hưởng)</p> <p>VD: Năm 2026 là tiền lương tối thiểu vùng I là 5.310.000 đồng, khi đó toàn bộ người lao động trong công ty nếu làm thêm ngày lễ tết sẽ được tính 1 công như sau: 5.310.000 đồng /26 công x 300%</p>

Bổ sung điều mới		Bổ sung bảng xác định phụ cấp trách nhiệm cho tổ trưởng và nhóm trưởng	
		LĐ nhóm	MỨC PCTN
		20- 25	6%
		15 - 19	5%
		10 - 14	4%
		5 - 9	3%

## QUY CHẾ TÀI CHÍNH ĐIỀU CHỈNH

### A. Mục 1:

#### - Chi phí độc hại bằng hiện vật

+ Nội dung cũ: từ tháng 4 đến tháng 8 hàng năm mỗi CBCNV được 01kg đường chống nóng/tháng

+ Nội dung mới: Hàng tháng người lao động được công ty cấp phát hiện vật để người lao động có trách nhiệm tự bồi dưỡng theo quy định. Hiện vật có thể không cố định trong năm nhưng phải tương ứng với các mức bồi dưỡng; đảm bảo thuận tiện, an toàn vệ sinh thực phẩm. Ngoài ra, từ tháng 4 đến tháng 8 hàng năm mỗi CBCNV được thêm 01kg đường chống nóng/tháng

#### - Bổ sung quy định về khoản xăng xe (chuyển từ quy chế tiền lương):

TT	Chức vụ	Mức
1	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc	1.200.000
2	Trưởng phòng, Tổ trưởng tổ Duy trì vệ sinh	1.000.000
3	Phó phòng, Đội trưởng đội DTVS địa bàn huyện	800.000
4	Đội trưởng đội DTVS địa bàn quận, Nhân viên phòng QL-DV, phòng KH-KT	700.000
5	Nhân viên phòng TC-HC, phòng TC-KT, Nhân viên Giám sát	600.000
6	Đội trưởng đội cơ giới	500.000
7	Các tổ trưởng tổ đội của công ty trừ DTVS, Công nhân đội Duy trì chiếu sáng - Tổ quản lý duy tu, đội Duy trì thoát nước, đội Duy trì cây xanh, nhân viên thu giá, nhân viên thống kê, nhân viên kỹ thuật	400.000
8	Công nhân đội Duy trì chiếu sáng -Tổ vận hành trung tâm điều khiển	200.000

Ghi chú: Người lao động được hưởng phụ cấp xăng xe theo số ngày công đi làm trừ ngày lễ, tết và nghỉ hàng tuần (khỏi công nhân, phụ trợ nghỉ luân phiên ngày CN của tháng, khối Văn phòng nghỉ T7, CN). Ví dụ tháng 2 có 28 ngày trong đó có 4 ngày thứ 7, 4 ngày chủ nhật, 6 ngày nghỉ lễ Tết, như vậy số ngày công đi làm của văn phòng là  $28-4-4-6=14$  công, của các nhóm còn lại là  $28-4-6=18$  công.

#### - Bổ sung quy định về khoản điện thoại (chuyển từ quy chế tiền lương):

TT	Chức vụ	Mức
1	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc	1.200.000
2	Phó Giám đốc	1.000.000
3	Trưởng phòng	800.000
4	Phó phòng, Đội trưởng đội DTVS, Nhân viên phòng QL-DV, phòng KH-KT	600.000
5	Nhân viên phòng TC-HC, phòng TC-KT, Nhân viên Giám sát, Nhân viên thống kê, Nhân viên kỹ thuật, Tổ trưởng tổ DTVS	500.000

6	Các tổ trưởng tổ đội của công ty trừ DTVS, Đội trưởng đội cơ giới, Công nhân đội Duy trì chiếu sáng -Tổ vận hành trung tâm điều khiển	300.000
7	Công nhân đội Duy trì chiếu sáng - Tổ quản lý duy tu	100.000

Ghi chú: Cách tính phụ cấp điện thoại tương tự cách tính phụ cấp xăng xe.

## THỎA ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ

- Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật Công đoàn số 50/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của hai bên (người sử dụng lao động và người lao động) trong môi quan hệ lao động tại Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm;

Hôm nay, ngày 11 tháng 03 năm 2026, tại Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm (số 211 Ngọc Lâm, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội).

Chúng tôi gồm có:

### 1. ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG:

- Ông: **PHÙNG THANH NAM**

- Chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm.

### 2. ĐẠI DIỆN NGƯỜI LAO ĐỘNG:

- Ông: **TRƯƠNG HOÀI NAM**

- Chức vụ: Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm.

*Hai bên cùng ký kết Thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) là văn bản thỏa thuận về các điều kiện lao động, quyền lợi và nghĩa vụ của hai bên trong quan hệ lao động tại Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm, với những điều khoản cụ thể như sau:*

### Chương I.

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Đối tượng thực hiện:

- Người sử dụng lao động (NSDLĐ).

- Người lao động (NLĐ) đang làm việc tại Công ty (kể cả NLĐ trong thời gian thử việc, NLĐ vào làm việc sau ngày thỏa ước này được ký kết).

- Ban chấp hành Công đoàn Công ty.

#### Điều 2. Thời hạn của Thỏa ước lao động tập thể:

- TULĐTT này được ký kết với thời hạn 3 năm (36 tháng), kể từ ngày 11/3/2026 đến ngày 10/03/2028.

- Sau 06 tháng kể từ ngày TULĐTT có hiệu lực, TULĐTT có thể được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty hoặc các thay đổi về quy định pháp luật, chính sách của nhà nước có liên quan. Trường hợp cần sửa đổi, bổ sung, trong vòng 10 ngày, hai bên phải thỏa thuận xong và đăng ký lại với Sở Nội vụ thành phố Hà Nội.

- Trước khi TULĐTT hết hạn, hai bên có thể thương lượng kéo dài thời hạn TULĐTT hoặc ký kết TULĐTT mới. Khi TULĐTT hết hạn mà hai bên vẫn còn đang thương lượng thì TULĐTT này vẫn có hiệu lực.

### **Điều 3. Áp dụng TULĐTT:**

- Những vấn đề không được đề cập trong TULĐTT này được thực hiện theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp quyền lợi của người lao động được thỏa thuận trong hợp đồng lao động (HĐLĐ) hoặc các quy chế, quy định khác của Công ty mà trái hoặc thấp hơn TULĐTT thì phải thực hiện theo TULĐTT.

- Trong thời hạn TULĐTT đang còn hiệu lực mà pháp luật lao động có những sửa đổi, bổ sung quy định những quyền lợi cao hơn các thỏa thuận trong TULĐTT thì áp dụng các quy định của pháp luật và tiến hành sửa đổi, bổ sung TULĐTT.

## **Chương II.**

### **NỘI DUNG THỎA ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ**

#### **Điều 4. Tuyển dụng hoặc ký lại HĐLĐ**

Khi Công ty có nhu cầu về tuyển dụng lao động, Công ty công khai tiêu chuẩn tuyển dụng và sẽ ưu tiên xem xét hồ sơ ứng viên theo thứ tự ưu tiên:

- Người lao động đi nghĩa vụ quân sự và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự có nhu cầu được làm việc tại Công ty.
- Con cán bộ công nhân viên, NLĐ trong Công ty.
- Thân nhân NLĐ có thâm niên làm việc lâu năm tại Công ty.

#### **Điều 5. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi:**

##### **5.1. Thời giờ làm việc:**

a- Người lao động làm công việc trực tiếp thu gom, vận chuyển rác, lái xe, nạo vét mương cống, duy trì chiếu sáng, thu giá, ... tùy theo tính chất công việc và sự thay đổi theo mùa, thời gian làm việc được quy định cụ thể trong các quy trình công nghệ và lịch phân công lao động của từng tổ, đội.

b- Thời gian làm việc của khối văn phòng Công ty

- Từ thứ Hai đến thứ Sáu:

+ Buổi sáng từ 08h00 đến 11h30.

+ Buổi chiều từ 13h30 đến 17h00.

- Nghỉ làm việc thứ Bảy và ngày Chủ nhật.

## **5.2. Nghỉ việc riêng, nghỉ không lương:**

- NLD được nghỉ việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương trong những trường hợp sau đây: Trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và tham gia các hoạt động phong trào do Công ty tổ chức.

- Ngoài ra, NLD có thể thoả thuận và phải được NSDLĐ đồng ý để nghỉ việc riêng khác mà không hưởng lương trong một số trường hợp:

+ Bản thân bị ốm, đau bệnh tật phải nghỉ để phục hồi sức khỏe.

+ Gia đình NLD có chồng (vợ), con, bố, mẹ (vợ, chồng) bị bệnh hiểm nghèo phải điều trị lâu dài. Thời gian nghỉ tối đa 30 ngày, 1 năm không quá 2 lần.

## **Điều 6. Tiền thưởng:**

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và quy chế khen thưởng của Công ty để thưởng cho NLD. Cụ thể:

### **6.1. Thưởng đột xuất**

- Các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất trong SXKD hoặc các hoạt động phong trào.

- Mức thưởng:

+ Tập thể: Không quá 100.000.000 đồng/lần.

+ Cá nhân: Không quá 50.000.000 đồng/lần.

### **6.2. Thưởng các ngày lễ, tết:**

- Mức thưởng từ 500.000 đồng đến 5.000.000 đồng/người, mức thưởng có thể được tăng thêm tùy theo tình hình sản xuất kinh doanh nhưng không quá 1 tháng tiền lương tối thiểu vùng.

## **Điều 7. Những quy định đối với lao động nữ:**

- Tặng quà ngày 8/3 và 20/10 hàng năm đối với lao động nữ mức từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/người/lần.

- Hỗ trợ tiền thuê nhà cho công nhân lao động ngoại tỉnh số tiền 800.000 đồng/tháng, tối đa 6 tháng.

## **Điều 8. Tham gia bảo hiểm khác cho NLD:**

### **8.1. Bảo hiểm tai nạn kết hợp con người**

- NLD khi được giao kết HĐLĐ xác định thời hạn từ 12 tháng trở lên, HĐLĐ không xác định thời hạn sẽ được NSDLĐ tham gia bảo hiểm tai nạn kết hợp con người. Mức phí bảo hiểm tai nạn kết hợp con người được thống nhất giữa NSDLĐ với tổ chức đại diện tập thể NLD.

### **8.2. Các loại hình dịch vụ bảo hiểm khác**

- Căn cứ vào hiệu quả hoạt động SXKD, NSDLĐ có thể xem xét và trao đổi thống nhất với tổ chức đại diện tập thể NLD về việc mua các loại hình dịch vụ bảo hiểm khác cho NLD.

74  
CỘNG  
HÒA  
XÃ HỘI  
GIẢI  
PHÓNG  
TỈNH

## **Điều 9. Các bảo đảm xã hội khác:**

Giám đốc và Chủ tịch Công đoàn thống nhất trích một phần quỹ phúc lợi và khen thưởng để sử dụng như sau:

### **9.1. Các ngày lễ, tết**

- Công ty và Công đoàn có trách nhiệm chăm lo cho người lao động và con của người lao động vào các dịp tết Trung thu, tết thiếu nhi 1/6, tặng quà học sinh giỏi, tiên tiến... mức từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng/suất quà.

### **9.2. Tham quan nghỉ mát:**

- Hàng năm Công ty tổ chức cho 30% - 50% NLĐ đủ tiêu chuẩn đi tham quan nghỉ mát. Thời gian tham quan nghỉ mát từ 03 đến 05 ngày.

- Chế độ nghỉ tại chỗ đối với NLĐ đủ tiêu chuẩn nhưng không đi: Mức 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng/người.

### **9.3. Thăm hỏi, trợ cấp NLĐ là con thương binh, liệt sỹ nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7:**

- Con liệt sỹ mức: 500.000 đồng

- Con thương binh mức: 300.000 đồng.

### **9.4. Thăm hỏi, trợ cấp NLĐ đã từng tham gia quân ngũ và NLĐ đang tham gia ban CHQS, lực lượng tự vệ Công ty nhân ngày 22/12**

- Mức: 200.000 đồng/người.

### **9.5. Trợ cấp khó khăn đột xuất, ốm đau, thai sản cho NLĐ:**

- Mức 1.000.000 đồng/người/lần, mỗi năm không quá 2 lần. Trường hợp người lao động bị bệnh nan y hoặc bệnh nặng phải điều trị dài ngày (từ 30 ngày trở lên tại bệnh viện), mức hỗ trợ từ 3.000.000 đến 5.000.000 đồng/người/lần.

### **9.6. Trợ cấp nghỉ chế độ hưu trí:**

a- CBCNV đủ điều kiện về hưu theo chế độ hiện hành được công ty trợ cấp thêm tính theo thời gian làm việc tại công ty có đóng BHXH.

- Từ 5 năm đến dưới 11 năm: Trợ cấp 1 tháng lương tối thiểu vùng.

- Từ 11 năm đến dưới 16 năm: Trợ cấp 2 tháng lương tối thiểu vùng.

- Từ 16 năm đến dưới 25 năm: Trợ cấp 3 tháng lương tối thiểu vùng.

- Từ 25 năm đến dưới 30 năm: Trợ cấp 4 tháng lương tối thiểu vùng.

- Từ 30 năm trở lên: Trợ cấp 5 tháng lương tối thiểu vùng.

### **9.7. Việc hiếu:**

- Người lao động đang làm việc tại Công ty bị chết thì được trợ cấp mức 10.000.000 đồng.

- Vợ, chồng, con của NLĐ đang làm việc tại Công ty bị chết thì được trợ cấp mức 2.000.000 đồng.

- Tứ thân phụ, mẫu của NLD đang làm việc tại Công ty bị chết được trợ cấp mức 1.000.000 đồng.

- Đối với đám hiếu (cự ly quãng đường trên 20 km) Công ty thanh toán tiền thuê xe cho đoàn đi viếng (theo hóa đơn chứng từ hợp lệ).

#### **9.8. Việc hi:**

- Bản thân Người lao động cưới hưởng chế độ mức 2.000.000 đồng.

- Con Người lao động cưới hưởng chế độ mức 1.000.000 đồng.

#### **9.9. Hoạt động đoàn thể:**

- NSDLĐ bảo đảm quyền tự do tham gia hoạt động các tổ chức đoàn thể (được Nhà nước thừa nhận) của NLD theo đúng quy định pháp luật, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đoàn thể hoạt động theo quy định pháp luật. Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các đoàn thể số tiền tối đa là 100 triệu đồng/chương trình, hội nghị, hội thao,... được phê duyệt.

- BCH Công đoàn là người đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tập thể NLD. Vì vậy, NSDLĐ phải tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để BCH Công đoàn thực hiện trách nhiệm giám sát việc thực hiện các nội dung quy định tại TULĐTT này, cũng như các quy chế, quy định của Công ty, quy định pháp luật về quan hệ lao động được áp dụng tại Công ty.

### **Chương III.**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 10. Trách nhiệm thi hành TULĐTT**

#### **10.1. Trách nhiệm của NSDLĐ:**

- Thực hiện đúng và đầy đủ các quy định thỏa thuận trong TULĐTT;
- Cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và bảo vệ sức khỏe cho NLD;
- Tạo điều kiện thuận lợi để NLD được học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật để phục vụ công việc tốt hơn.

#### **10.2. Trách nhiệm của NLD:**

- Thực hiện đúng những điều khoản đã ký kết trong TULĐTT, trong HĐLĐ cá nhân và nội quy của Công ty ban hành;
- Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, phấn đấu hoàn thành tốt công việc được giao;
- Quản lý giữ gìn phương tiện, thiết bị, tài sản của Công ty.

#### **10.3. Trách nhiệm của Ban chấp hành Công đoàn:**

- Cụ thể hóa nội dung, biện pháp và trao đổi thống nhất với NSDLĐ để tổ chức thực hiện.

THI  
1/1/2017

- Thường trực theo dõi tình hình thực hiện nội dung TULĐTT, kịp thời trao đổi thỏa thuận với Giám đốc Công ty những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Thường xuyên thông tin kết quả tình hình thực hiện TULĐTT và tuyên truyền, vận động NLD thực hiện đầy đủ trách nhiệm đã ghi trong TULĐTT.

- Thực hiện các thủ tục đăng ký thỏa ước với Sở Nội vụ thành phố Hà Nội.

#### **Điều 11. Điều khoản thi hành TULĐTT:**

- TULĐTT này là cơ sở để giải quyết các quan hệ lao động phát sinh trong Công ty.

- NSDLĐ, NLD có trách nhiệm thực hiện đầy đủ TULĐTT. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung TULĐTT thì phải thông báo bằng văn bản các nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho bên còn lại được biết. Chậm nhất là 07 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị, các bên phải tiến hành thương lượng giải quyết. Nếu nội dung sửa đổi, bổ sung được thông qua, các bên phải ký phụ lục TULĐTT, thông báo cho toàn thể NLD được biết, và thực hiện đăng ký bổ sung tại Sở Nội vụ thành phố Hà Nội.

- TULĐTT này được lập thành 04 bản, đăng ký tại Sở Nội vụ thành phố Hà Nội./.

**ĐẠI DIỆN TẬP THỂ NLD  
CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN**



**Trương Hoài Nam**

**ĐẠI DIỆN NSDLĐ  
GIÁM ĐỐC**



**Phùng Thanh Nam**